

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày 18-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Lộ.

2. Ông Lò Văn Quỳnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lầu Thị Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A P, tên gọi khác Giàng A L, sinh ngày 02-9-1996 tại xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S và bà Chớ Thị M; có vợ là Cừ Thị S; con: Không; tiền án: 02 tiền án, ngày 16-3-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 02-6-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10-4-2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 24 tháng, ngày 20-6-2014 bị Chủ tịch UBND thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính vì có hành vi gây thiệt hại đến tài sản của người khác; bị bắt tạm giam từ ngày 18-10-2017; “có mặt”.

- *Bị hại:* Hà Thị H, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh Yên Bái, chỗ ở hiện nay khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái ; “có mặt”.

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:* Nguyễn Văn Đ, tên gọi khác T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái; “vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị G, sinh năm 1963; nơi cư trú thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15 tháng 10 năm 2017 tại khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái sau khi quan sát xung quanh không có người Giàng A P đã lén lút đột nhập vào nhà chị Hà Thị H trộm cắp 01 điện thoại Samsung màu trắng đang cắm sạc pin ở đầu giường, gần cửa phòng ngủ. Sau khi trộm cắp được tài sản P đi về hướng trung tâm thị trấn T, huyện T, khi đi đến khu vực gần cây xăng thuộc khu B, thị trấn T, huyện T bị cáo đã tháo sim ở chiếc điện thoại vứt đi mục đích để chị H có gọi vào tìm máy không gọi được. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày P đã mang chiếc điện thoại này đến quán mua bán điện thoại T do Nguyễn Văn Đ làm chủ quán bán chiếc điện thoại với giá 150.000 đồng, đến ngày 16 tháng 10 năm 2017 thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos, model SM-A300H/DS, IMEI 357572/06/400236/0; IMEI 357573/06/400236/8, vỏ máy màu trắng, màn hình có vết rạn nứt, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐG ngày 17-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 điện thoại di động có đặc điểm nhãn hiệu Samsung; màu trắng; số IMEI 357572/06/400236/0; 357573/06/400236/8 đã qua sử dụng có giá trị là 1.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 01/KSĐT-SH ngày 13-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Giàng A P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A P thừa nhận ngày 15-10-2017 đã có hành vi trộm cắp của chị Hà Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Dous, vỏ máy màu trắng, màn hình có vết rạn nứt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Giàng A P từ 09 tháng đến 12 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Hà Thị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được nhận lại chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng mà bị cáo đã trộm cắp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 15 tháng 10 năm 2017 tại khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái Giàng A P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung Dous, vỏ máy màu trắng, màn hình có vết rạn nứt của chị Hà Thị H trị giá 1.000.000đồng. Do bị cáo đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, nên hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Giàng A P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song do vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[3] Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã có hai tiền án, ngày 16-3-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 02-6- 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được án xoá án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo là rất kém nên cần có mức hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe những người khác biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; ông nội bị cáo được Chủ tịch nước tặng “Huy chương kháng chiến hạng nhì”, bố đẻ bị cáo được Bộ trưởng bộ y tế tặng kỷ niệm chương “vì sức khỏe nhân dân”, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Đối với Nguyễn Văn Đ là người đã mua chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp, quá trình điều tra xác minh Nguyễn Văn Đ không biết chiếc điện thoại là do bị cáo trộm cắp mà có; do đó hành vi của Nguyễn Văn Đ không cấu thành tội phạm.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos, model SM-A300H/DS, IMEI 357572/06/400236/0; IMEI 357573/06/400236/8, vỏ máy màu trắng, màn hình có vết rạn nứt, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Hà Thị H nên cần trả lại cho chị Hà Thị H.

- Bị hại Hà Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy sự vắng mặt của Nguyễn Văn Đ chỉ ảnh hưởng tới việc giải quyết bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử quyết định tách phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và người có quyền lợi liên quan Nguyễn Văn Đ ra để giải quyết sau theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Giàng A P, tên gọi khác Giàng A L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Giàng A P 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18 tháng 10 năm 2017.

3. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Trả lại cho chị Hà Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos, model SM-A300H/DS, IMEI 357572/06/400236/0; IMEI 357573/06/400236/8, vỏ máy màu trắng, màn hình có vết rạn nứt, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

- Tách phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và người có quyền lợi liên quan Nguyễn Văn Đ ra để giải quyết sau theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Giàng A P phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- THADS huyện Trạm Tấu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo, bị hại,
- người có quyền lợi vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Lưu: Hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên

